

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯỚNG HÓA
TỈNH QUẢNG TRỊ**

Bản án số: 01 /2021/HS-ST

Ngày: 12-01-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯỚNG HÓA, TỈNH QUẢNG TRỊ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Thanh Ngọc**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông **Dương Phước Định**

2. Bà **Đoàn Thị Kim Dung**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Bùi Thị Bé** - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị tham gia phiên tòa: Bà **Hồ Thị Đợi** - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 01 năm 2021, tại Hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 74/2020/TLST - HS ngày 11 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2020/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 12 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. Phạm Việt H (Tên gọi khác: Cò); Sinh ngày: 05/3/1988 tại huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Khóm T, thị trấn L, huyện Hướng Hóa, Quảng Trị; Nghề nghiệp: không nghề; Trình độ học vấn: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Con ông **Phạm Hữu N** (đã chết) và bà **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1961 hiện trú tại: Khóm T, thị trấn L, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Tiền án: Không; Tiền sự: Ngày 20/3/2020, **Phạm Việt H** bị Tòa án nhân dân áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 12 tháng, H chưa thi hành do tình hình dịch covid, Trung tâm cai nghiện tạm thời ngừng tiếp nhận đối tượng mới. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

2. Nguyễn Tiến Q; sinh ngày: 20/01/1986 tại huyện Triệu Phong, tỉnh Quảng Trị; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Khóm D, thị trấn L, Hướng Hóa, Quảng Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Thợ cơ khí; Trình độ học vấn: 11/12; Con ông **Nguyễn Minh Q**, sinh năm 1956 và bà **Lê Thị V**, sinh năm 1959 đều trú tại: Khóm D, thị trấn L, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Vợ: **Phạm Thị H** (đã ly hôn). Có 01 con, sinh năm 2012; Tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

3. Trần Văn X; sinh ngày: 03/02/1989 tại huyện Lý nhân, tỉnh Hà Nam; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Khóm T, thị trấn L, huyện Hướng Hóa, Quảng

Trị; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Xe thô; Trình độ học vấn: 4/2; Con ông Trần Văn S (đã chết) và bà Trần Thị N, sinh năm 1971, hiện trú tại: Khóm T, thị trấn L, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:* Anh Hồ H1, sinh năm 1978; trú tại: thôn Làng Vây, xã Tân Long, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 21 giờ 45 phút ngày 11 tháng 6 năm 2020, Công an thị trấn Lao Bảo tuần tra, kiểm soát địa bàn thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị. Khi tiến hành kiểm tra nhà của Phạm Việt H, Khóm T, TT L, huyện Hướng Hóa phát hiện: có Phạm Việt H và Nguyễn Tiến Q, sinh năm 1986, trú tại khóm Duy Tân, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị. Qua kiểm tra phát hiện trên sàn nhà, ngay vị trí H đang ngồi có 03 viên nén màu hồng, hình trụ tròn, trên bề mặt của mỗi viên có in dập chìm chữ WY. Tiếp tục kiểm tra trên người H, tổ tuần tra phát hiện trong túi quần Jean phía trước, bên phải mà H đang mặc trên người có 02 viên nén màu hồng, hình trụ tròn, trên bề mặt của mỗi viên có in dập chìm chữ WY. Phạm Việt H và Nguyễn Tiến Q khai nhận 05 viên nén nói trên là ma túy tổng hợp. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản vụ việc, đồng thời lập các biên bản tạm giữ, niêm phong số viên nén nói trên theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra đã:

- Tạm giữ 05 viên nén màu hồng, hình trụ tròn, trên bề mặt mỗi viên có in chữ WY, sau giám định hoàn lại niêm phong ký hiệu PS3057948.

- Tạm giữ 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu trắng, số khung RLCS5C630BY535422; số máy 5C63-535481, biển kiểm soát 74H1-07022 của Nguyễn Tiến Q đang quản lý, sử dụng (chưa chứng minh được chủ sở hữu).

Biển kiểm soát số 74H1-07022 được gắn trên xe có số khung, số máy nêu trên là của anh Hồ H1, trú tại Làng Vây, xã Tân Long, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị (anh H1 không nhận lại biển số).

- Thu giữ và trả lại cho Phạm Việt H 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, màu đen.

- Thu giữ và trả lại cho Nguyễn Tiến Q 01 điện thoại di động hiệu SAMSUNG, màu xanh đen.

Bản Kết luận giám định số 459/KLGD, ngày 16/6/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị kết luận:

03 (ba) viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M1 có khối lượng 0,2709g là ma túy loại Methamphetamine.

02 (hai) viên nén màu hồng được niêm phong trong phong bì ký hiệu M2 có khối lượng 0,1999g là ma túy loại Methamphetamine.

Methamphetamine là chất ma túy nằm trong danh mục II, STT:323 Nghị định 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính Phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Hoàn lại đối tượng giám định gồm:

Mẫu M1 còn lại sau giám định gồm 0,2269g chất bột màu hồng là ma túy loại Methamphetamine.

Mẫu M2 còn lại sau giám định gồm 0,1568g chất bột màu hồng là ma túy loại Methamphetamine.

Bao gói sau giám định.

Quá trình điều tra H, Q và X khai nhận:

- Phạm Việt H khai nhận:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 11/6/2020, Phạm Việt H điện thoại cho Nguyễn Tiến Q và nói “có tiền không, mua ít đồ về chơi”. Q hiểu ý H là rủ mua ma túy về dùng nên một lúc sau thì Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu trắng, biển kiểm soát 74H1-07022 (xe không có giấy tờ) đến nhà H. Q đưa cho H 100.000đ tiền mặt, mục đích để H đi mua ma túy về sử dụng chung. Khi H chuẩn bị đi mua ma túy thì có Trần Văn X, sinh năm 1989, ở gần nhà điện thoại cho H hỏi “có nhà không”, H trả lời “có”. X điều khiển xe mô tô đến nhà H và nói “biết chỗ mô bán đồ không, lấy ít về sử dụng”. H hiểu X nói mua ma túy về cùng sử dụng nên trả lời “để coi đã”. X đưa cho H 50.000đ tiền mặt và 50.000 đồng từ tài khoản game của X chuyển cho H, mục đích là để mua ma túy sử dụng chung.

H điều khiển xe mô tô của Q đến khóm Ka Túp, thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa dùng số tiền 200.000đ được Q và X góp mua 05 viên ma túy của một người không quen biết, đưa về nhà sử dụng thì bị bắt như trình bày trên.

- Nguyễn Tiến Q khai nhận:

Q và H có quen biết nhau, nhiều lần sử dụng ma túy cùng nhau. Đêm 11/6/2020 (trước khi lực lượng chức năng bắt quả tang) Q đưa cho H 100.000 đồng để H đi mua ma túy về sử dụng chung như H đã khai nhận. Q nhìn thấy X cũng góp tiền cho để H đi mua ma túy về cùng nhau sử dụng nhưng số tiền cụ thể bao nhiêu thì Q không biết.

- Trần Văn X khai nhận: X ở gần nhà H, nhiều lần dùng chung ma túy với nhau. Đêm 11/6/2020 (trước khi lực lượng chức năng bắt quả tang) X đưa cho H 50.000 đồng tiền mặt và 50.000 đồng tiền game chuyển vào tài khoản của H, qua máy điện thoại của Q. Mục đích là mua ma túy về sử dụng chung. Trong lúc ngồi chờ H đi mua ma túy về sử dụng thì X có điện thoại gọi đi chờ hàng (X làm nghề chạy xe thồ). X vừa đi ra đến cửa thì thấy H đi mua ma túy về, H nói “đi mô rứa”, X nói “tao đi có việc”. X vừa đi khỏi nhà H thì lực lượng chức năng vào kiểm tra, lập biên bản vụ việc.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có KH1 nại về kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị.

Tại bản Cáo trạng số 01/CT – VKSHH ngày 09/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị để xét xử các bị cáo Phạm Việt H, Nguyễn

Tiền Q, Trần Văn X về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố các bị cáo Phạm Việt H, Nguyễn Tiến Q, Trần Văn X phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự, điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 38 Bộ luật hình sự đối với 03 bị cáo.

Riêng bị cáo Nguyễn Tiến Q được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phạm Việt H (tên gọi khác: Cò) từ 15(Mười lăm) đến (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Q từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo Trần Văn X từ 12 (Mười hai) đến 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Về xử lý vật chứng:

Số lượng ma túy còn lại sau giám định trong 01 phong bì niêm phong, ký hiệu PS3057948 có đóng dấu của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Quảng Trị là vật Nhà nước cấm lưu hành. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu trắng, số khung RLCS5C630BY535422; số máy 5C63-535481, biển kiểm soát 74H1-07022 của Nguyễn Tiến Q đang quản lý, sử dụng. Trong thời hạn 01 năm kể từ ngày Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị ra Thông báo số 180/TB ngày 25/10/2020 về việc truy tìm chủ sở hữu, người sử dụng hợp pháp của phương tiện đang tạm giữ tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Hướng Hóa mà không Xc định được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp thì căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 228 Bộ luật dân sự trả lại cho bị cáo Nguyễn Tiến Q.

Về án phí: Đề nghị áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc các bị cáo Phạm Việt H, Nguyễn Tiến Q và Trần Văn X mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa các bị cáo Phạm Việt H , Nguyễn Tiến Q và Trần Văn X đều khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Bị cáo mong muốn Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị; Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc KH1 nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với kết quả điều tra và các tài liệu, chứng cứ thu thập được trong hồ sơ vụ án, có đủ cơ sở để Hội đồng xét xử khẳng định:

Ngày 11 tháng 6 năm 2020, tại nhà của Phạm Việt H, khóm T, Thị trấn L, huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị. Phạm Việt H, Nguyễn Tiến Q và Trần Văn X đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,4708g ma túy loại Methamphetamine mục đích để sử dụng. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” với tình tiết định khung “Methamphetamine...có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam; ...” Tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất, hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với các bị cáo, HĐXX thấy rằng:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Riêng bị cáo Nguyễn Tiến Q có bố là thương binh loại B, thương tật hạng 4, vì vậy cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự cho bị cáo để giảm nhẹ một phần hình phạt. Tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Trần Văn X khai gia đình thuộc hoàn cảnh khó khăn, vợ bỏ đi (không có đăng ký kết hôn), đang nuôi con nhỏ nên yêu cầu HĐXX cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nhưng trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử bị cáo không cung cấp được tài liệu, chứng cứ để chứng minh nên HĐXX không chấp nhận.

Các bị cáo cố ý thực hiện cùng một hành vi phạm tội, nhưng giữa các bị cáo không có sự phân công, cấu kết chặt chẽ, do đó vụ án có tính chất đồng phạm giản đơn, trong đó bị cáo Phạm Việt H là người khởi xướng, rủ rê bị cáo Nguyễn Tiến Q thực hiện tội phạm, đồng thời cũng là người trực tiếp đi mua ma túy nên mức độ tham gia thực hiện tội phạm tích cực hơn các bị cáo khác; Đối với bị cáo Q và X tham gia với vai trò giúp sức là góp tiền để H đi mua ma túy.

Về nhân thân của bị cáo Phạm Việt H có 01 tiền sự: Ngày 20/3/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Hướng Hóa áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng, do hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị cáo không lấy đó làm bài học mà còn tiếp tục phạm tội do đó cần có mức hình phạt nghiêm khắc hơn các bị cáo Nguyễn Tiến Q và Trần Văn X.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, vi phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, là nguyên nhân làm gia tăng tệ nạn ma túy trên địa bàn và gây ra nhiều tệ nạn xã hội, các loại tội phạm khác. Vì vậy cần phải xử lý nghiêm minh, áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội trong một thời gian nhất định mới có tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[4] Về các vấn đề khác: Đối tượng bán ma túy cho Phạm Việt H, quá trình điều tra không Xc minh được lý lịch. Do đó cơ quan CSĐT Công an huyện Hướng Hóa tiếp tục Xc minh làm rõ, xử lý theo quy định của pháp luật.

[5] Về xử lý vật chứng: Số lượng ma túy còn lại sau giám định trong 01 phong bì niêm phong, ký hiệu PS3 057948 bên ngoài có hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị và chữ ký của những người tham gia niêm phong là vật cấm tàng trữ, lưu hành. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu trắng, số khung RLCS5C630BY535422; số máy 5C63-535481, biển kiểm soát 74H1-07022 của Nguyễn Tiến Q đang quản lý, sử dụng, không Xc minh được chủ sở hữu. Bị cáo Q khai xe mua của một người đàn ông không biết tên tại khóm Ka Tăng, thị trấn Lao Bảo, huyện Hướng Hóa với giá 8.000.000 đồng; Cơ quan cảnh sát điều tra đã Xc minh nguồn gốc phương tiện chủ xe là chị Lê Thị Thanh Nga, trú tại: Trúc Lâm, Gio Quang, Gio Linh, Quảng Trị nhưng chị Nga cho biết xe trên đã bán cho một thanh niên chị không nhớ tên, chị không có ý kiến, yêu cầu gì. Trong quá trình điều tra, Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị đã ra Thông báo số 180/TB ngày 25/10/2020 về việc truy tìm chủ sở hữu, người sử dụng hợp pháp của phương tiện đang tạm giữ tại Cơ quan CSĐT Công an huyện Hướng Hóa với thời hạn 12 tháng kể từ ngày ra thông báo nhưng đến nay vẫn chưa Xc định được chủ sở hữu, người quản lý hợp pháp và theo pH1 trả lời Xc minh phương tiện giao thông đường bộ của Đội đăng ký xe – Phòng CSGT Công an tỉnh Quảng Trị thì không tìm thấy dữ liệu tra cứu theo chỉ tiêu tìm kiếm và không phải là vật chứng của vụ án, hiện xe mô tô đang do Chi cục thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa quản lý; vì vậy, căn cứ khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 228 Bộ luật dân sự. Hết thời hạn 12 tháng, kể từ ngày 25/10/2020 theo Thông báo số 180/TB của Cơ quan CSĐT Công an huyện Hướng Hóa mà không Xc định được chủ sở hữu thì trả lại cho bị cáo Nguyễn Tiến Q.

Đối với Biển kiểm soát số 74H1-07022 của anh Hồ H1, anh H1 không nhận lại nên HĐXX không xem xét.

Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra đã Thu giữ và trả lại cho Phạm Việt H 01 điện thoại di động hiệu NOKIA, màu đen, đã qua sử dụng; Thu giữ và trả lại cho Nguyễn Tiến Q 01 điện thoại di động hiệu SASMUNG, màu xanh đen, đã qua sử dụng. Các bị cáo không sử dụng điện thoại vào việc phạm tội nên trả lại cho các bị cáo là đúng theo quy định tại điểm a khoản 3 Điều 106 BLTTHS.

Vật chứng hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/12/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa, tỉnh Quảng Trị.

[6] Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 về án phí, lệ phí Tòa án buộc các bị

cáo Phạm Việt H, Nguyễn Tiến Q và Trần Văn X mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249; Điều 17; khoản 1 Điều 38; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo; Riêng bị cáo Nguyễn Tiến Q được áp dụng thêm khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ điểm c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 228 Bộ luật dân sự.

Căn cứ khoản 2 Điều 136 BLTTHS và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Việt H (tên gọi khác: Cò), Nguyễn Tiến Q và Trần Văn X phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Phạm Việt H (Tên gọi khác: Cò): 18 (Mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo Trần Văn X: 15 (Mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Tiến Q: 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về xử lý vật chứng và tài sản liên quan đến vụ án:

Tịch thu tiêu hủy số lượng ma túy còn lại sau giám định trong 01 phong bì niêm phong, ký hiệu PS3 057948 bên ngoài có hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Trị và chữ ký của những người tham gia niêm phong.

Hết thời hạn 12 tháng, kể từ ngày 25/10/2020 theo Thông báo số 180/TB của Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Hướng Hóa mà không Xc định được chủ sở hữu thì trả lại cho Nguyễn Tiến Q 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, số loại SIRIUS, màu trắng, số khung RLCS5C630BY535422; số máy 5C63-535481; Biển kiểm soát số 74H1-07022.

Tất cả vật chứng hiện đang do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa quản lý theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 10/12/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hướng Hóa và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hướng Hóa.

3. Về án phí: Buộc các bị cáo Phạm Việt H, Nguyễn Tiến Q và Trần Văn X mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan trong vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND T. Quảng Trị;
- VKSND T.Quảng Trị
- VKSND H. Hướng Hóa;
- Công an H. Hướng Hóa;
- UBND TT. Lao Bảo;
- Chi cục THADS H. Hướng Hóa;
- THAHS;
- Các bị cáo;
- NCQLNVLQ;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thanh Ngọc